**TIẾNG VIỆT**

**Bài 27: NẾU EM CÓ MỘT KHU VƯỜN**

**Tiết 2: LUYỆN TỪ VÀ CÂU: DẤU GẠCH NGANG**

**I. Yêu cầu cần đạt.**

- Nêu được công dụng của dấu gạch ngang

- Phát triển năng lực ngôn ngữ.

- Biết vận dụng bài học vào thực tiễn cuộc sống.

***-*** Thông qua bài học, biết yêu thiên nhiên; trân trọng ước mơ của mình, của bạn và những người xung quanh.

**II. Đồ dùng dạy học.**

- GV: Ti vi, phiếu bài tập 1, bài tập 3

- HS: SGK

**III. Các hoạt động dạy học.**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Hoạt động mở đầu, kết nối** |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.+ Câu 1: Dấu gì bộc lộ cảm tình Gửi gắm đề nghị, gửi lời khiến sai ?+ Câu 2: Dấu gì nho nhỏ Trông ngồ ngộ ghê Như vành tai nhỏ Hỏi rồi lắng nghe ? + Câu 3: Dấu gì kết thúc ý rồi Giúp cho câu viết rõ lời trọn câu ?+ Câu 4: Dấu gì báo hiệu lời người Còn giúp giải thích ý nhời vừa nêu ?- GV Nhận xét, tuyên dương.- GV dẫn dắt vào bài. | - HS tham gia trò chơi+ Dấu chấm than. + Dấu chấm hỏi.+ Dấu chấm.+ Dấu hai chấm.- HS lắng nghe.- Học sinh thực hiện. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới** |
| **Hoạt động 1: Tìm hiểu về dấu gạch ngang.**Bài 1: Xác định công dụng của dấu gạch ngang được sử dụng trong mỗi đoạn văn dưới đây:- Bài 1 yêu cầu gì?- GVHD cách thực hiện.- GV mời HS làm việc nhóm lớn vào phiếu bài tập:- GV mời các nhóm trình bày.- Mời các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- GV nhận xét kết luận và tuyên dương- Sau khi làm xong bài 1, em rút ra được công dụng gì của dấu gạch ngang?-Trong các công dụng đó, công dụng nào của dấu gạch ngang em đã được học ở lớp 3 ?**-** GV dẫn dắt vào bài 2**Bài 2.** Nêu công dụng của dấu gạch ngang trong mỗi trường hợp sau: -Bài 2 yêu cầu gì?-GV cho HS làm bài cá nhân vào vở. (GVHD cách làm, trình bày bài vào vở).- GV tổ chức cho học sinh chia sẻ bài trước lớp.- GV nhận xét, chốt- GV hỏi: Các dấu gạch ngang trong bài 2 có công dụng gì ?- GV rút ra ghi nhớ:***Dấu gạch ngang có thể được dùng để đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê và nối các từ ngữ trong một liên danh.****-GV đưa thêm ví dụ: Nêu công dụng của dấu gạch ngang trong mỗi trường hợp sau:**a, Để tiết kiệm nước, em cần ghi nhớ:**- Mở vòi nước vừa phải;**- Lấy nước vừa đủ dùng;**- Khóa vòi ngay sau khi sử dụng xong;**- Tái sử dụng nước hợp lý;**- Kêu gọi mọi người cùng thực hiện.**b, Tối nay sẽ có cầu truyền hình trực tiếp nối ba điểm Hà Nội - Huế - Thành phố Hồ Chí Minh.**-GV tổ chức cho HS chia sẻ nhanh bài trước lớp.* | - 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.- HS trả lời: Xác định công dụng của dấu gạch ngang được sử dụng trong mỗi đoạn văn- HS lắng nghe.- HS làm việc theo nhóm vào phiếu.- Đại diện các nhóm trình bày.Đáp án: Đoạn a: Dấu gạch ngang được dùng để đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kêĐoạn b: Các dấu gạch ngang được dùng để nối các từ ngữ trong một liên danhĐoạn c: Các dấu gạch ngang được dùng để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật- Các nhóm khác nhận xét, bổ sung.- Lắng nghe rút kinh nghiệm.- HSTL: Đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê; Để nối các từ ngữ trong một liên danh; Để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật. - Dự kiến câu TLHS: Công dụng của dấu gạch ngang dùng để đánh dấu lời nói trực tiếp của nhân vật.- 1 HS đọc yêu cầu bài 1. Cả lớp lắng nghe bạn đọc.- Dự kiến câu TLHS: Nêu công dụng của dấu gạch ngang trong mỗi trường hợp.- HS làm bài cá nhân vào vở.-HS chia sẻ bài làm.- Dự kiến câu TLHS: Để đánh dấu các ý trong một đoạn liệt kê và nối các từ ngữ trong một liên danh. - 2 -3 HS đọc ghi nhớ (SGK trang 120)-HS chia sẻ bài làm. |
| **3. Hoạt động luyện tập, thực hành** |
| **Bài tập 3:** Dấu câu nào có thể thay cho các bông hoa dưới đây? Nêu công dụng của dấu câu đó.- Bài 3 yêu cầu gì ?-Em hãy kể lại những dấu câu mà em đã được học ?-GV hướng dẫn cách làm.- GV tổ chức cho HS hoạt động cặp đôi vào phiếu.- GV tổ chức cho HS chia sẻ bài trước lớp.- GV nhận xét, tuyên dương chung. | - 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3.- Dự kiến câu TLHS: Tìm dấu câu có thể thay cho các bông hoa và nêu công dụng của dấu câu đó.- HS kể lại theo trí nhớ.- HS lắng nghe.- HS làm bài vào phiếu.-Đại diện nhóm lên chia sẻ bài.-HS lắng nghe. |
| **4. Hoạt động vận dụng trải nghiệm.** |
| - GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh - Ai đúng”.+ GV chuẩn bị một số câu trong đó khuyết các dấu câu, một số dấu câu như: dấu chấm hỏi, dấu gạch ngang, dấu chấm...để lẫn lộn trong hộp.+ Chia lớp thành 2 nhóm, của một số đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu)+ Yêu cầu các nhóm cùng nhau tìm dấu câu trong hộp điền vào chố khuyết rồi dán lên bảng. Đội nào làm được nhanh hơn sẽ thắng cuộc.- Nhận xét, tuyên dương. - GV nhận xét tiết dạy. | - HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.- Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng.- HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................